



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 152/QĐ-CDPTTHII ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Phát thanh - Truyền hình II)

Tên ngành, nghề: Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông

Mã ngành, nghề: 6510312

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: - Tốt nghiệp Trung học phổ thông

- Tốt nghiệp trình độ Trung cấp có giấy chứng nhận đã hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thời gian đào tạo: 2,5 năm (30 tháng)

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo sinh viên trở thành kỹ sư thực hành ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông, có trình độ chuyên môn và kỹ năng thực hành chuyên nghiệp, có năng lực phát triển và khả năng tiếp cận kịp thời với sự phát triển của công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông nói chung và công nghệ phát thanh truyền hình nói riêng.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Về kiến thức

Hiểu và trình bày được nguyên lý cấu tạo các thiết bị audio - video, thiết bị phát thanh truyền hình như máy ghi âm, máy ghi hình; máy tăng âm, bàn trộn âm; máy thu thanh, máy thu hình; máy phát thanh, máy phát hình...

Hiểu và trình bày được quy trình sản xuất chương trình phát thanh, quy trình sản xuất chương trình truyền hình và các công tác kỹ thuật trong quy trình sản xuất chương trình phát thanh, quy trình sản xuất chương trình truyền hình.

Trình bày được chính xác cấu tạo, nguyên lý làm việc, các thông số và tiêu chuẩn kỹ thuật của hệ thống thông tin quang, thông tin di động, các thiết bị thu phát, truyền nhận dữ liệu, các thiết bị điện tử, điện tử viễn thông cơ bản;

Phân tích, đánh giá được các giải pháp khai thác, vận hành, sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị trong hệ thống điện tử, truyền thông;

Trình bày và giải thích được các kiến thức cơ sở ngành để thiết kế, phân tích các mạch điện tử tương tự, mạch điện tử số, mạch vi điều khiển;

Xác định và trình bày được tên loại, tính năng, tác dụng của các thiết bị đo lường, các dụng cụ điện, điện tử cầm tay của ngành.

Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

1.2.2. Về kỹ năng

Khai thác, sử dụng và vận hành hệ thống thiết bị phát thanh truyền hình trong công tác sản xuất chương trình phát thanh, chương trình truyền hình.

Khai thác sử dụng các phần mềm biên tập âm thanh, biên tập hình ảnh động trong công tác sản xuất chương trình phát thanh, chương trình truyền hình.

Khai thác, sử dụng và vận hành hệ thống thiết bị phát thanh truyền hình trong công tác truyền dẫn phát sóng.

Phân tích đúng nguyên nhân các hư hỏng và sửa chữa đúng các hư hỏng phần cứng trong các thiết bị điện tử, truyền thông; Vẽ được mạch mô phỏng và mạch in của các mạch điện tử cơ bản bằng một trong các phần mềm thiết kế mạch như OrCad, Altium,...;

Sử dụng thành thạo các thiết bị đo lường, các dụng cụ điện, điện tử cầm tay của ngành trong thực hiện công việc; Lắp đặt, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng được một số thiết bị (phần cứng và phần mềm) và hệ thống điện tử truyền thông, mạng viễn thông nội bộ, các thiết bị điện tử và mạng máy tính;

Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

1.2.3. Về thái độ:

Người học có khả năng làm việc độc lập, tự kiếm sống bằng nghề đã học hoặc có khả năng tổ chức làm nghề theo nhóm. Thực hiện đúng luật sở hữu trí tuệ, tôn trọng bản quyền; cần cù, chịu khó và sáng tạo. Người học trở thành người có đạo đức, có lương tâm nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật.

Cập nhật được kiến thức, thực hiện sáng tạo trong công việc; Làm việc được với các môi trường làm việc khác nhau;

Có tác phong làm việc năng động, khoa học, sáng tạo; Có tinh thần tự học, tự cập nhật kiến thức chuyên môn trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật điện tử truyền thông cũng như kiến thức bổ trợ có liên quan thuộc các lĩnh vực báo chí, truyền thông.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Lắp ráp thiết bị điện tử;
- Thiết kế, lắp ráp mạch điện tử;
- Lắp đặt cáp và các thiết bị điện tử, mạng internet;

- Lắp đặt hệ thống an ninh;
- Lắp đặt hệ thống giám sát và báo động;
- Xác lập phần mềm trên thiết bị và mạng máy tính;
- Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị điện tử;
- Sửa chữa, khắc phục sự cố thiết bị điện tử, truyền thông;
- Các đài phát thanh - truyền hình.
- Các công ty truyền thông; công ty sản xuất, lắp ráp, kinh doanh thiết bị điện tử, âm thanh, ánh sáng...
- Các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực điện tử viễn thông.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học: **36** môn học
- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: **89** tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung: **435** giờ
- Khối lượng các môn học chuyên môn ngành: **1.875** giờ
- Khối lượng lý thuyết: **275** giờ
- Bài tập, thực hành, thực tập: **1.438** giờ
- Kiểm tra: **132** giờ
- Thời gian khóa học: **2,5** năm

NG
AN
HA
HI
I

3. Nội dung chương trình:

Khoa QL môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
I	Các môn học chung/ đại cương	21	435	157	255	23
1090042	Giáo dục Chính trị	4	75	41	29	5
1090022	Pháp luật	2	30	18	10	2
1090025	Giáo dục thể chất	2	60	5	51	4
1080001	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	4	75	36	35	4
1110090	Tin học	3	75	15	58	2
1090044	Tiếng Anh 1	3	60	21	36	3
1090045	Tiếng Anh 2	3	60	21	36	3
II	Các môn học chuyên môn ngành, nghề	68	1890	288	1472	130
II.1	Môn học cơ sở ngành, nghề	23	540	150	342	48
1110077	Linh kiện điện tử	2	45	15	26	4
1110078	Lý thuyết mạch	2	45	15	26	4
1110071	Điện tử tương tự	2	45	15	26	4
1110063	Điện tử số	2	60	0	54	6
1110082	Kỹ thuật thông tin điện tử	2	45	15	26	4
1100077	Nghiệp vụ báo chí cơ bản	2	45	15	26	4
1110044	Nhiếp ảnh	2	45	15	26	4
1110031	Thực hành điện và điện tử cơ bản	2	60	0	54	6
1090023	Toán cao cấp	3	60	30	26	4
1110132	An toàn lao động	2	45	15	26	4
1110133	Đo lường điện	2	45	15	26	4

Khoa QL môn học	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
II.2	Môn học chuyên môn ngành, nghề	45	1350	138	1130	82
1110134	Thiết kế mạch	3	60	0	56	4
1110135	Ứng dụng đồ họa trong truyền hình	2	60	0	56	4
1110067	Hệ thống viễn thông	2	30	26	0	4
1110013	Kỹ thuật phòng thu	2	60	0	54	6
1110064	Kỹ thuật phát thanh	2	45	15	26	4
1110069	Sản xuất chương trình phát thanh	2	30	26	0	4
1110070	Thực hành sản xuất chương trình phát thanh	2	60	0	54	6
1110076	Kỹ thuật truyền hình	2	45	15	26	4
1110045	Truyền dẫn phát sóng phát thanh truyền hình	2	45	15	26	4
1110089	Nghệ thuật quay phim	2	60	0	54	6
1110058	Nghệ thuật dựng phim	2	60	0	54	6
1110065	Sản xuất chương trình truyền hình	2	30	26	0	4
1110136	Thực hành sản xuất chương trình truyền hình	4	120	0	116	4
1110137	Thiết bị Audio - Video	2	45	15	26	4
1110083	Thiết kế hình hiệu	2	60	0	56	4
1110106	Kiến tập thực tế tại cơ sở	2	90	0	86	4
1110049	Thực tập tốt nghiệp tại trường	5	225	0	220	5
1110043	Thực tập tốt nghiệp tại cơ sở	5	225	0	220	5
Tổng cộng (I)+(II)		89	2325	445	1727	153



4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1. Các môn học chung bắt buộc do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện.

- Môn Ngoại ngữ: Thông tư số 03/2019/TT-BLĐTBXH ngày 17/01/2019 ban hành chương trình môn học Tiếng Anh;

- Môn Giáo dục chính trị: Thông tư số 24/2018/TT-BLĐTBXH ngày 06/12/2018 ban hành chương trình môn học Giáo dục chính trị;

- Môn Pháp luật: Thông tư số 13/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2018 ban hành chương trình môn học Pháp luật;

- Môn Giáo dục thể chất: Thông tư số 12/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2018 ban hành chương trình môn học Giáo dục thể chất;

- Môn Tin học: Thông tư số 11/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2018 ban hành chương trình môn học Tin học;

- Môn Giáo dục quốc phòng và an ninh: Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2018 quy định chương trình, tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

Nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa sẽ được công bố trước mỗi năm học căn cứ vào điều kiện cụ thể, khả năng của nhà trường và kế hoạch đào tạo hàng năm theo từng khóa học, lớp học.

4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học:

Tổ chức kiểm tra hết môn học được xác định trong thời khóa biểu học tập hàng năm và có hướng dẫn cụ thể trong chương trình chi tiết của từng môn học.

4.4. Hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp:

Người học phải học hết chương trình đào tạo và phải tích lũy đủ số tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo.

Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định công nhận tốt nghiệp cho người học.

Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng tốt nghiệp và công nhận danh hiệu cử nhân thực hành cho người học theo quy định của trường.

4.5. Các chú ý khác:

Mã số quản lý môn học được thống nhất trong chương trình đào tạo và trên phần mềm quản lý tín chỉ, cụ thể như sau:

- Phòng Quản lý Đào tạo: 108;
- Khoa Kinh tế truyền thông: 109;
- Khoa Báo chí - Truyền thông: 110;
- Khoa Công nghệ truyền thông: 111.

